

Số: 756/2025/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 10 tháng 12 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào: Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình 2014; Luật Phí và Lệ phí 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Giấy chứng nhận kết hôn số 17, quyển số 02 ngày 04/12/2002 tại UBND xã Gia Thắng, huyện Gia Viễn (nay là xã Đại Hoàng), tỉnh Ninh Bình.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số: **781/2025/TLST-HNGĐ** ngày 02/12/2025, về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người yêu cầu sau đây:

- Anh Đỗ Văn T, sinh ngày: 16/04/1977; CCCD số: 037xxx000312 do Cục Cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 04/07/2022.

- Chị Nhữ Thị Huyền T, sinh ngày: 03/06/1979; CCCD số: 001xxx008989 do Cục Cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 17/07/2022.

Cùng nơi cư trú: TDP số 17, phường P, thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tình cảm: Anh Đỗ Văn T và chị Nhữ Thị Huyền T đăng ký kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 04/12/2002 tại UBND xã Gia Thắng, huyện Gia Viễn (nay là xã Đại Hoàng), tỉnh Ninh Bình. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống với nhau hạnh phúc một thời gian thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống, hai vợ chồng không hòa hợp, không có tiếng nói chung. Vợ chồng anh chị và hai bên gia đình đã nhiều lần hàn gắn, cố gắng hòa giải nhưng không thể đoàn tụ. Nay anh chị nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Hà Nội công nhận thuận tình ly hôn. Xét yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh chị là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội nên cần được ghi nhận.

[2] Về con chung: Anh Đỗ Văn T và chị Nhữ Thị Huyền T có 03 người con chung là cháu Đỗ T Chi, sinh ngày 21/03/2005 (Nữ); cháu Đỗ T Minh Châu, sinh ngày 20/11/2008 (Nữ) và cháu Đỗ Minh Đức, sinh ngày 17/09/2022 (Nam); ngoài ra anh chị không có con chung, con nuôi nào khác. Cháu Đỗ T Chi đã trên 18 tuổi, trưởng thành và khỏe mạnh nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Giao cháu Đỗ T Minh Châu và cháu Đỗ Minh Đức cho chị Nhữ Thị Huyền T trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cho đến khi con chung trưởng thành, đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung, anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Xét yêu

cầu này là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên cần được ghi nhận.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh Đỗ Văn T tự nguyện chịu cả 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc thuận tình ly hôn và cấp dưỡng nuôi con chung.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Đỗ Văn T và chị Nhữ Thị Huyền T.

- Về con chung: Anh Đỗ Văn T và chị Nhữ Thị Huyền T có 03 người con chung là cháu Đỗ T Chi, sinh ngày 21/03/2005 (Nữ); cháu Đỗ T Minh Châu, sinh ngày 20/11/2008 (Nữ) và cháu Đỗ Minh Đức, sinh ngày 17/09/2022 (Nam); ngoài ra anh chị không có con chung, con nuôi nào khác.

+ *Ghi nhận sự thỏa thuận của hai bên:* Cháu Đỗ T Chi đã trên 18 tuổi, trưởng thành và khỏe mạnh nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Giao cháu Đỗ T Minh Châu và cháu Đỗ Minh Đức cho chị Nhữ Thị Huyền T trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cho đến khi con chung trưởng thành, đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác.

+ *Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung:* Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xét.

+ *Về quyền thăm nom, chăm sóc con chung:* Anh Đỗ Văn T có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không bị ngăn cấm, cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2/ Về lệ phí: Anh Đỗ Văn T tự nguyện chịu cả 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc thuận tình ly hôn và cấp dưỡng nuôi con chung, được đối trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh đã nộp theo biên lai số: 0018204 ngày 01/12/2025 tại Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 4 - Hà Nội. Ghi nhận anh Đỗ Văn T đã nộp đủ lệ phí.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND Khu vực 4 – Hà Nội;
- Phòng THADS Khu vực 4 – Hà Nội;
- Các đương sự;
- UBND xã (phường) nơi đương sự đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Vũ Quang Hậu